

HỢP ĐỒNG BẢO ĐẢM
V/V: MUA BÁN CĂN HỘ TẠI DỰ ÁN SUNSHINE GOLDEN RIVER

giữa

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH NHÀ SUNSHINE

và

Ông/Bà:

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm.....

HỢP ĐỒNG BẢO ĐẢM

V/V: MUA BÁN CĂN HỘ TẠI DỰ ÁN **SUNSHINE** GOLDEN RIVER

HỢP ĐỒNG BẢO ĐẢM V/V MUA BÁN CĂN HỘ (“Hợp Đồng”) được lập vào ngày ...tháng ... năm, tại Thành phố Hà Nội, Việt Nam, giữa:

(1) **CÔNG TY CP KINH DOANH NHÀ SUNSHINE**

Mã số DN: 0107793979
Địa chỉ đăng ký: Tầng 43, Tòa nhà Keangnam Landmark 72, Đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội
Điện thoại: 0247.303.9999
Đại diện là: **Bà Đỗ Thị Hồng Nhung**
Chức vụ: Tổng Giám Đốc
Số tài khoản:
Tại Ngân Hàng:

(Sau đây gọi là “SSH”);

-và-

(2) **Ông/ Bà:**

Số CMND : Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú :
Địa chỉ liên hệ :
Điện thoại :
Email :

(Sau đây gọi là “Khách Hàng”)

(SSH và Khách hàng sau đây được gọi chung là “Các Bên” và gọi riêng là “Bên”).

XÉT RẰNG:

- (A) SSH có chức năng đầu tư, môi giới bất động sản và có khả năng thu xếp và đảm bảo cho khách hàng mua sản phẩm là căn hộ của Dự án KĐT Sunshine Golden River (hoặc một tên gọi khác tùy theo quyết định của Cơ quan nhà nước và/hoặc Chủ Đầu Tư) tọa lạc tại Ô quy hoạch ký hiệu CT02A thuộc Quy hoạch

chi tiết Khu đô thị Nam Thăng Long, giai đoạn III thuộc phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (“Dự Án”);

- (B) Khách Hàng là cá nhân có nhu cầu mua căn hộ của Dự Án và cam kết không hủy ngang việc mua căn hộ này; và
- (C) Khách Hàng chỉ định SSH và SSH nhận thực hiện dịch vụ thu xếp đảm bảo để Khách Hàng mua Căn hộ của Dự Án từ Chủ Đầu Tư.

NAY, VÌ VẬY, các Bên đồng ý ký kết Hợp Đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

1. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG THỨC CỦA HỢP ĐỒNG

1.1. Mục tiêu của Hợp Đồng là SSH thu xếp bảo đảm để Khách Hàng mua (01) căn hộ của Dự Án với thông tin chi tiết như sau:

- Mã căn :
- Loại căn : Căn hộ
- Căn hộ số:
- Tầng :
- Tòa :
- Diện tích sử dụng (thông thủy): m²

Hai bên đồng ý rằng diện tích sử dụng của Căn hộ quy định tại Hợp Đồng này là tạm tính và có thể thay đổi trong Hợp đồng mua bán căn hộ(HĐMB) theo quy định của Chủ Đầu Tư. Giá bán căn hộ sẽ được điều chỉnh theo diện tích sử dụng quy định tại HĐMB.

- Giá bán: đồng (Bằng chữ: đồng)
(Giá bán chưa bao gồm thuế GTGT 10%, phí bảo trì diện tích sở hữu chung 2%):
(sau đây gọi tắt là “Căn Hộ”)

1.2. Để bảo đảm không hủy ngang việc mua Căn Hộ, Khách Hàng đồng ý chuyển khoản tiền bảo đảm cho SSH theo quy định của Điều 2 Hợp Đồng này.

1.3. Sau khi nhận đủ khoản tiền bảo đảm từ Khách Hàng quy định của Điều 2 Hợp Đồng này, SSH sẽ thu xếp đảm bảo cho Khách hàng ký Hợp đồng Mua bán với Chủ đầu tư trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày đáp ứng các điều kiện để ký Hợp đồng Mua bán theo quy định và trong khoảng thời gian tối đa như quy

định tại Điều 2.6. Trường hợp đủ điều kiện để ký kết Hợp Đồng Mua Bán SSH sẽ gửi thông báo về thời gian cụ thể và khách hàng phải tuân thủ đúng thời gian ghi trong thông báo, SSH sẽ gửi thông báo tới khách hàng theo địa chỉ sau:

Ông/ Bà :
Địa chỉ liên hệ :
Điện thoại :

Sau khi SSH gửi thông báo theo đúng địa chỉ nêu trên và hết thời hạn theo thông báo nhưng khách hàng không tiến hành ký kết HĐMB thì khách hàng sẽ bị coi là vi phạm Hợp đồng này.

Khách hàng được coi là đã nhận thông báo nếu SSH gửi đến đúng địa chỉ quy định trên. Thời gian được coi như Khách hàng đã nhận thông báo sẽ tính vào ngày thứ ba, kể từ ngày đóng dấu bưu điện/ đơn vị chuyển phát.

- 1.4. Để tránh nhầm lẫn, Các Bên tại Hợp Đồng này cùng đồng ý và thừa nhận rằng trong bất kỳ hoàn cảnh nào Hợp Đồng này cũng không được xem xét và giải thích như là (a) hợp đồng hợp tác đầu tư, hợp đồng hợp tác kinh doanh hoặc bất kỳ hình thức huy động vốn nào được quy định trong Luật Nhà Ở giữa Chủ Đầu Tư với SSH hay giữa Chủ Đầu Tư với Khách Hàng hay giữa SSH và Khách Hàng, hoặc (b) hợp đồng mua bán căn hộ. Thay vào đó, mục đích của Hợp Đồng này là SSH thực hiện công việc thu xếp bảo đảm để Khách Hàng ký kết HĐMB để mua Căn Hộ quy định tại Điều 1.1 nêu trên, phù hợp với chức năng kinh doanh của SSH.

2. BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM, LỊCH BIỂU CAM KẾT

2.1 Biện pháp Bảo đảm của Khách Hàng

Để bảo đảm không hủy ngang việc mua Căn Hộ mà SSH sẽ thu xếp theo quy định tại Hợp Đồng này, Khách Hàng sẽ chuyển cho SSH một khoản tiền để SSH tạm giữ làm bảo đảm cho giao dịch, theo lịch biểu như sau:

(a) **Đợt 1: Số tiền bảo đảm là 100.000.000 VND (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn) ngay khi ký Hợp đồng này.**

(b) **Đợt 2: Số tiền bảo đảm là mười phần trăm (10%) Giá bán nhà ở (chưa bao gồm thuế GTGT) tương đương VND (Bằng chữ:**

..... đồng) (đã bao gồm khoản tiền đợt 1) trong vòng 10 (mười) ngày kể từ ngày ký Hợp đồng này.

(a) ~~Đợt 1: Số tiền bảo đảm là... phần trăm (....) Giá bán của Căn Hộ (chưa bao gồm thuế GTGT 10% và Kinh phí bảo trì 2%) tương đương~~ đồng (bằng chữ: đồng) ~~(sau khi đã trừ khoản tiền giữ chỗ)~~ Ngay khi ký kết hợp đồng này.

- ~~Khoản Tiền Bảo Đảm nêu trên bao gồm (các) khoản tiền Khách Hàng đã thanh toán theo quy định của Phiếu Bảo Đảm (nếu có).~~

- ~~Phương thức thanh toán: bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của SSH nêu tại phần đầu của Hợp Đồng này.~~

(e) ~~Thời điểm xác định Khách Hàng đã chuyển đủ Khoản Tiền Bảo Đảm là thời điểm SSH xuất phiếu thu về khoản tiền đã nhận của Khách Hàng hoặc Khoản Tiền Bảo Đảm đã ghi có vào tài khoản của SSH.~~

2.2 Khoản Tiền Bảo Đảm sẽ do SSH tạm giữ, không được tính lãi và được xử lý tùy thuộc vào từng trường hợp được quy định dưới đây.

2.3 Khoản Tiền Bảo Đảm sẽ không được hoàn trả trong trường hợp Khách Hàng không ký kết HĐMB khi điều kiện ký HĐMB quy định tại Điều 1.3 đã được đáp ứng. Trong trường hợp này, SSH được quyền nhận và hưởng Khoản Tiền Bảo Đảm như khoản tiền phạt vi phạm.

2.4 Khoản Tiền Bảo Đảm sẽ được chuyển cho Chủ Đầu Tư và khấu trừ vào số tiền của đợt thanh toán đầu tiên theo quy định tại HĐMB khi Khách Hàng ký kết HĐMB. Nội dung của HĐMB được căn cứ theo mẫu của Chủ Đầu Tư.

2.5 Khoản Tiền Bảo Đảm nêu trên sẽ được hoàn trả đầy đủ cho Khách Hàng, cộng với khoản phạt vi phạm, trong trường hợp SSH không thu xếp được việc ký kết HĐMB giữa Khách Hàng và Chủ Đầu Tư dẫn tới Khách Hàng thực hiện quyền chấm dứt theo Điều 4.2(c) của Hợp Đồng này.

2.6 SSH cam kết sẽ thu xếp được việc ký kết HĐMB giữa Khách Hàng và Chủ Đầu Tư trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày Khách hàng chuyển đủ Khoản Tiền Bảo Đảm. Trường hợp tiến độ Dự Án bị kéo dài vì lý do khách quan, SSH phải thông báo cho Khách Hàng biết lý do hợp lý. Trong trường hợp vì lý do bất khả

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font: Times New Roman

Formatted: Font color: Auto

Commented [WU1]: Đơn vị tự điền thời hạn dựa trên phê duyệt tiến độ thực hiện DA

kháng (lý do khách quan ngoài tầm kiểm soát của SSH, Chủ Đầu Tư hay của Khách Hàng), thì thời hạn đảm bảo ký HĐMB được kéo dài tương ứng.

3. QUYỀN NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN

3.1 Quyền và Nghĩa vụ của SSH:

- (a) Thu xếp đảm bảo cho Khách Hàng mua được Căn Hộ quy định tại Điều 1.1 của Hợp đồng này từ Chủ Đầu Tư của Dự Án;
- (b) Cung cấp thông tin và hỗ trợ Khách Hàng trong việc ký kết HĐMB;
- (c) Nhận và quản lý Khoản Tiền Bảo Đảm theo đúng lịch biểu quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng này;
- (d) Xử lý Khoản Tiền Bảo Đảm đã nhận từ Khách Hàng theo quy định tại Điều 2.3, Điều 2.4 và Điều 2.5 của Hợp Đồng này;
- (e) Đảm bảo thu xếp việc ký HĐMB trong thời hạn quy định tại Điều 2.6 của Hợp Đồng này.

3.2 Quyền và Nghĩa vụ của Khách Hàng:

- (a) Được yêu cầu SSH cung cấp thông tin, tài liệu liên quan tới tiến độ thực hiện Dự Án;
- (b) Cung cấp thông tin, giấy tờ có liên quan theo yêu cầu của SSH và/hoặc Chủ Đầu Tư để thực hiện Hợp Đồng này và để ký kết HĐMB;
- (c) Chuyển cho SSH Khoản Tiền Bảo Đảm theo đúng lịch biểu quy định tại Điều 2 của Hợp Đồng này;
- (d) Ký kết HĐMB trong thời hạn quy định tại Điều 1.3 của Hợp Đồng này;
- (e) Nhận lại Khoản Tiền Bảo Đảm từ SSH trong trường hợp theo quy định tại Điều 2.5 của Hợp Đồng này;
- (f) Thanh toán cho SSH lãi suất được tính bằng 0,05%/ngày trong trường hợp chậm chuyển Khoản Tiền Bảo Đảm tính trên số tiền chậm và số ngày chậm.

4. THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- 4.1. Hợp Đồng này có hiệu lực từ ngày ký và sẽ chấm dứt khi Khách Hàng ký kết HĐMB và SSH đã chuyển Khoản Tiền Bảo Đảm vào đợt thanh toán đầu tiên của HĐMB. Trước khi ký HĐMB, các bên sẽ ký Hợp Đồng thanh lý và chấm dứt Hợp Đồng này, Khách Hàng sẽ phải bàn giao lại bản gốc của Hợp Đồng này và các chứng từ (phiếu thu) bản gốc cho SSH.
- 4.2. Hợp Đồng này có thể chấm dứt trước thời hạn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
- (a) Các Bên đồng ý bằng văn bản chấm dứt trước Hợp Đồng này;
 - (b) Hợp đồng sẽ tự động chấm dứt ngay và SSH không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào với Khách Hàng khi:
 - Khách Hàng vi phạm tiến độ chuyển Khoản Tiền Bảo Đảm mỗi đợt quá mười (10) ngày hoặc tổng thời gian chậm thanh toán của các đợt quá ~~ba mươi lăm~~ ~~mười~~ (30/15) ngày;
 - Khách Hàng vi phạm nghĩa vụ ký HĐMB;
 - (c) Theo quyết định của Khách Hàng bằng cách gửi thông báo bằng văn bản trước ba mươi (30) ngày cho SSH trong trường hợp SSH vi phạm tiến độ quá một **trăm tám mươi (180) ngày** kể từ ngày hết thời hạn cam kết quy định tại Điều 2.6 của Hợp Đồng này;
 - (d) Các trường hợp chấm dứt theo quy định của pháp luật thuộc về lỗi của SSH.
- 4.3. Xử lý hệ quả khi chấm dứt như sau:
- (a) Trường hợp chấm dứt theo Điều 4.2(a), hai bên thỏa thuận xử lý hệ quả khi chấm dứt;
 - (b) Trường hợp chấm dứt theo Điều 4.2(c), SSH phải hoàn trả lại toàn bộ Khoản Tiền Bảo Đảm đã nhận cộng với khoản phạt bằng **6%** (sáu phần trăm) Khoản Tiền Bảo Đảm đã nhận;
 - (c) Trường hợp chấm dứt theo Điều 4.2(d), SSH phải hoàn trả lại toàn bộ Khoản Tiền Bảo Đảm đã nhận cộng với lãi suất bằng **6%** (sáu phần trăm)/năm tính trên Khoản Tiền Bảo Đảm đã nhận và số ngày kể từ ngày SSH nhận được đủ Khoản Tiền Bảo Đảm đến ngày hoàn trả;

- (d) Trường hợp chấm dứt theo Điều 4.2(b), Khách Hàng không được nhận lại Khoản Tiền Bảo Đám

5. BẢO MẬT VÀ KHÔNG TIẾT LỘ

- 5.1. Trong suốt và sau Thời Hạn, Khách hàng không được tiết lộ bất kỳ thông tin, kiến thức và mọi vấn đề bí mật khác liên quan đến Hợp Đồng này hoặc các hoạt động đã được thực hiện hoặc sẽ được thực hiện theo Hợp Đồng này cho bất kỳ bên thứ ba nào ("**Thông tin Bí mật**") ngoại trừ trong việc thực thi các nghĩa vụ và trách nhiệm hợp lý và hợp pháp theo Hợp Đồng này hoặc được yêu cầu thực hiện bởi bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào.
- 5.2. Tất cả các tài liệu liên quan đến Thông tin Bí mật sẽ vẫn là tài sản của SSH trong suốt và sau Thời Hạn. Mọi Thông tin Bí mật dưới bất kỳ hình thức nào và các bản sao của Thông tin Bí mật sẽ được trả lại ngay lập tức cho SSH ngay khi chấm dứt Hợp Đồng này vì lý do gì hoặc theo yêu cầu của SSH. Một phương án khác là khi hết hạn hoặc chấm dứt sớm Hợp Đồng này, Khách hàng có thể lựa chọn cách tiêu hủy mọi chi tiết của Thông tin Bí mật hiện đang do mình giữ bằng cách gửi chỉ thị bằng văn bản cho SSH. SSH có quyền kiện yêu cầu bồi thường như là một khoản bồi hoàn cho các thiệt hại phải gánh chịu nếu có bất kỳ vi phạm nào đối với các quy định này.
- 5.3. Điều này vẫn có hiệu lực sau khi đã chấm dứt Hợp Đồng này.

6. CHUYỂN NHƯỢNG

- 6.1. SSH có quyền chuyển nhượng toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Hợp Đồng này cho một tổ chức hoặc cá nhân khác mà không cần sự chấp thuận của Khách Hàng với điều kiện bên nhận chuyển nhượng của SSH có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của SSH theo Hợp Đồng này với Khách Hàng.
- 6.2. Khách Hàng không có quyền chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này cho một bên khác trừ khi được sự chấp thuận bằng văn bản của SSH. Trong trường hợp SSH chấp thuận chuyển nhượng như vậy thì việc chuyển nhượng phải thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật và thủ tục do SSH áp dụng.

7. SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

7.1. Sự kiện bất khả kháng là các sự kiện xảy ra ngoài tầm kiểm soát của Bên bị ảnh hưởng bởi một trong các trường hợp sau đây:

- (a) Do chiến tranh hoặc do thiên tai, hỏa hoạn, bạo loạn, đình công, tội phạm hoặc do thay đổi chính sách pháp luật của Nhà nước hoặc do phải thực hiện quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, do tai nạn, ốm đau thuộc diện phải ~~đi~~ cấp cứu tại cơ sở y tế, do mưa bão lớn, lệnh cấm đường, hoặc các trường hợp khác do pháp luật quy định.
- (b) Mọi trường hợp khó khăn về tài chính đơn thuần sẽ không được coi là trường hợp bất khả kháng.

7.2. Khi xuất hiện một trong các trường hợp bất khả kháng theo Hợp Đồng tại khoản 1 Điều này thì bên bị tác động bởi trường hợp bất khả kháng phải thông báo (bằng văn bản) cho bên còn lại biết trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày xảy ra trường hợp bất khả kháng (nếu có giấy tờ chứng minh về lý do bất khả kháng thì bên bị tác động phải xuất trình giấy tờ này). Việc bên bị tác động bởi trường hợp bất khả kháng không thực hiện được nghĩa vụ của mình sẽ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ theo Hợp Đồng và cũng không phải là cơ sở để bên còn lại có quyền chấm dứt Hợp Đồng này.

7.3. Việc thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng của các bên sẽ được tạm dừng trong thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng. Các Bên sẽ tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ của mình sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt. Bên bị ảnh hưởng bởi bất khả kháng sẽ có thêm thời gian để thực hiện nghĩa vụ tương ứng với thời hạn của bất khả kháng.

8. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

8.1. Hợp Đồng này sẽ được diễn giải và điều chỉnh theo quy định của luật pháp Việt Nam.

8.2. Trong trường hợp có bất kỳ tranh chấp (“**Tranh chấp**”) nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này hoặc bất kỳ quyền và nghĩa vụ của Các Bên liên quan đến Hợp Đồng này, Các Bên sẽ giải quyết tranh chấp trước tiên thông qua thương lượng và hòa giải thiện chí. Trong trường hợp không đạt được thương lượng trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ phát sinh Tranh chấp, có thể đưa

Tranh chấp ra giải quyết tại Trung tâm trọng tài quốc tế Việt nam (“TTTTQTVN”) theo quy tắc tổ tụng của TTTTTQTVN với 03 trọng tài viên. Tổ tụng sẽ diễn ra tại Thành phố Hà Nội bằng ngôn ngữ Tiếng Việt. Các Bên đồng ý tuân thủ phán quyết trọng tài và phán quyết đó có giá trị ràng buộc Các Bên.

9. TOÀN BỘ HỢP ĐỒNG

Hợp Đồng này sẽ thay thế bất kỳ và tất cả các cuộc thảo luận, đàm phán, Hợp Đồng khác bằng lời nói hoặc bằng văn bản giữa Các Bên.

10. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 10.1. Hợp Đồng này được lập thành ba (03) bản gốc ~~bằng Tiếng Việt~~, Khách hàng giữ một (01) bản, SSH giữ hai (02) bản.
- 10.2. Việc một Bên vào bất kỳ thời điểm nào không yêu cầu thực hiện bất kỳ điều khoản nào sẽ không ảnh hưởng dưới bất kỳ hình thức nào quyền của Bên đó trong việc thực thi quyền đó nếu xảy ra lần nữa. Quyết định của một Bên không thực thi quyền của mình sau khi Bên kia vi phạm các điều khoản không được diễn giải như là việc từ bỏ hay chấp thuận dưới bất kỳ hình thức nào trong việc không thực hiện các hành động nếu sau đó Bên kia vi phạm các điều khoản hay là sự từ bỏ bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào của Hợp Đồng này.
- 10.3. Bất cứ phần, điều khoản hoặc quy định nào của Hợp Đồng này mà trở nên bất hợp pháp, vô hiệu, hết hiệu lực hoặc không thể thi hành theo Luật pháp Việt nam sẽ được xem là không có hiệu lực với Các Bên, và không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản còn lại của Hợp Đồng.
- 10.4. Không có điều khoản nào trong Hợp Đồng này tạo thành một liên doanh, hợp tác, cơ quan, hoặc doanh nghiệp chính thức hoặc không chính thức hoặc ủy thác giữa Các Bên.
- 10.5. Bất kỳ sửa đổi nào của Hợp Đồng này sẽ ràng buộc có hiệu lực nếu được lập bằng văn bản và được ký bởi Các Bên.

Trường hợp Hợp đồng Bảo đảm và các Phụ lục, tài liệu đính kèm Hợp đồng được dịch ra ngôn ngữ khác với ngôn ngữ Tiếng Việt thì văn bản Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng và có hiệu lực trong trường hợp bản Tiếng Việt và bản dịch ra ngôn ngữ khác có sự sai khác hoặc mâu thuẫn nhau.

KHÁCH HÀNG

Thay mặt cho
**CÔNG TY CP KINH DOANH NHÀ
SUNSHINE**



TẬP ĐOÀN SUNSHINE – CÔNG TY

- Add:
- Tel: 047.303.999 – 047.303.6999
- Fax: 047.303.5699
- Web: www.sunshinegroup.vn

Hà Nội, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

(V/v: Ký kết Hợp đồng mua bán của dự án.....)

Kính gửi: - ÔNG/BÀ:

- Địa chỉ:.....

- Căn cứ Hợp đồng bảo đảm số.....ngày..... giữa Công ty và Ông , Bà (“Hợp đồng bảo đảm”);
- Căn cứ chính sách bán hàng của Công ty(chủ đầu tư) từng giai đoạn.

Công ty xin trân trọng thông báo tới Quý khách hàng nội dung sau:

Hiện tại, căn hộ số....tầng...tòa...dự án...đã đủ điều kiện để ký kết Hợp đồng mua bán, vì vậy Công ty....kính mời Quý khách hàng đến ký Hợp đồng mua bán đối với căn hộ nêu trên. Thông tin chi tiết như sau:

- Địa điểm ký kết:
- Thời hạn ký kết: từ 8h ngày.....đến 17h ngày..... (trừ ngày chủ nhật và ngày lễ, tết theo quy định)
- Tài liệu cần xuất trình khi ký kết:

Đối với cá nhân:

+ Là người Việt Nam: Chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ có giá trị tương đương); Sổ hộ khẩu; Giấy đăng ký kết hôn (đối với người đã kết hôn) hoặc giấy xác nhận độc thân (đối với người chưa kết hôn).

+ Là người nước ngoài: Hộ chiếu còn giá trị có đóng dấu kiểm chứng nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh Việt Nam và cam kết không thuộc diện được quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao theo quy định của Pháp lệnh về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan Lãnh sự và cơ quan Đại diện của Tổ chức quốc tế tại Việt Nam.

Đối với tổ chức: Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh (hoặc giấy tờ có giá trị tương đương); giấy ủy quyền trong trường hợp người đại diện theo pháp luật không có mặt; con dấu của tổ chức.

Lưu ý:

- Bộ phận liên hệ để đặt lịch hẹn và hướng dẫn hồ sơ:.....số điện thoại.....
- Để đảm bảo tối đa quyền lợi của Khách hàng, Công ty...đề nghị Quý Khách hàng vui lòng liên hệ đặt lịch hẹn trước với Bộ phận liên hệ khi đến ký Hợp đồng mua bán.
- Quá thời hạn quy định trên nếu Quý khách hàng không thực hiện việc ký kết Hợp đồng mua bán Chủ đầu tư thì được xem như Quý khách hàng đã vi phạm Hợp đồng bảo đảm và Công ty....sẽ áp dụng chế tài theo quy định tại Hợp đồng bảo đảm.

Trân trọng!

Nơi nhận: - *Như kính gửi*
- *Lưu VT.*

CÔNG TY